

Số: 2374 /1999/QĐ-UB Buôn Ma Thuột, ngày 24 tháng 9 năm 1999

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH ĐĂKLĂK
V/v quy định tải trọng giới hạn của cầu đường
thuộc tỉnh ĐăkLăk quản lý.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐĂKLĂK

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 21/6/1994;
- Căn cứ Pháp lệnh bảo vệ công trình giao thông ngày 02/12/1994;
- Căn cứ Nghị định số 36/CP ngày 29/5/1995 của Chính phủ về đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ và trật tự an toàn giao thông đô thị;
- Theo đề nghị của Sở Giao thông Vận tải tại công văn số 123/QLGT ngày 03/8/1999.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1 : Nay ban hành kèm theo Quyết định này bảng quy định tải trọng giới hạn của cầu đường thuộc tỉnh ĐăkLăk quản lý.

Quyết định này thay thế Quyết định số 1250/QĐ-UB ngày 01/7/1996 của UBND tỉnh ĐăkLăk và có hiệu lực kể từ ngày ký.

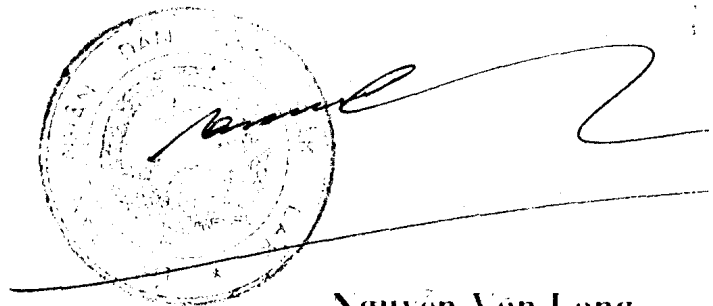
Điều 2: Các Ông Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc : Sở Giao thông Vận tải, Công an tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận :

- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để báo cáo).
- Như Điều 2.
- Báo ĐăkLăk, Đài PTTH.
- Lưu VT- CN.
- 506 (trong)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐĂKLĂK

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Lạng

BẢNG QUY ĐỊNH TẢI TRỌNG GIỚI HẠN CỦA CẦU ĐƯỜNG
THUỘC TỈNH ĐAKLAK QUẢN LÝ
 (Kèm theo Quyết định số 2374 /1999/ QĐ-UB ngày 24 tháng 9 năm 1999)

I. TẢI TRỌNG GIỚI HẠN CẦU ĐƯỜNG:

S T T	Tên đường	Từ	Đến	Chiều dài đường (Km)	Kết cấu mặt đường		Giới hạn TT của cầu đường hiện có		Tải trọng xe(xe+hàng)cho phép lưu thông trên đường		
					Đất TN và đất cấp phối sỏi sỏi đối	Đa dăm nhựa và bê tông nhựa	Cao nhất (tấn)	Thấp nhất (tấn)	Xe hai trục đơn (tấn)	Xe 3 trục có 1 trục đơn 2 trục kép (tấn)	Xe kéo sỏi rơ mooc 4 trục trở lên(tấn)
					2	3	4	5	6	7	8
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8
I	Hệ thống đường quốc lộ			251,41							
1	Quốc lộ 27	Km 0 (Km 149 QL26)	Km 84 (Cầu Krông Nô)	84	22	62	30	20	13	21	30
2	Quốc lộ 14C	Km 0 Đồn 1	Km 167,41	167,4							
2.1	Đoạn Đồn 1- Đồn 3	Km 0	Km 39,00	39	39		13	10	13	16	16
2.2	Đoạn Đồn 3- Đồn 5	Km 39,00	Km 73,00	34	34		13	10	13	16	16
2.3	Đoạn Đồn 5- DakMil	Km 73	Km 115,40	42,4	42,4		13	10	13	16	16
2.4	Đoạn Đồn 8- Đồn 9	Km 115,40	Km 138,90	23,5	23,5		18	13	13	16	20
2.5	Đoạn Đồn 9- Đồn 10	Km 138,9	Km 167,41	28,51	28,51		13	10	13	16	16
II	Hệ thống đường tỉnh lộ			883,5							
1	Tỉnh lộ 1 (ĐT 581)	Km 0(cuối đường Phan Bội Châu)	Km 71 (H. Ea Súp)	71							
1.1	Đoạn	Km 0	Km 65 (TT Ea Súp)	65		65	13	13	13	16	20
1.2	Đoạn	Km 65	Km 71	6		6	13	8	8	8	
2	Tỉnh lộ 2 (ĐT 582)	Km 0 (Ngã ba Duy học)	Km 33 (Xã Quảng điền)	33							
2.1	Đoạn	Km 0	Km 24,5	24,5		24,5	18	13	13	16	20
2.2	Đoạn	Km 24,5	Km 33	8,5	8,5		18	13	13	16	20
3	Tỉnh lộ 3 (ĐT 583)	Km 0(Km 99 Ql 26)	Km 26(Km 11ĐT 694)	26							
3.1	Đoạn	Km 0	Km 11	11	6	5	13	13	13	16	20
3.2	Đoạn	Km 11	Km 26	15	8	7	13	13	13	16	20

A	B	C	D	I	L	J	K	M	N	O	P	Q	R
4	Đường Dakmâm Đứt xuyên (ĐT 684)	Km 0(TT CùJút)	Km 50 Xã Quảng phú	50									
4.1	Đoạn	Km 0	Km 20	20		20	13	13	13	16		20	
4.1	Đoạn	Km 20	Km 50	30	30	30	13	13	13	16		20	
5	Đường BMT- Chưknia (ĐT686)	Km 0(Cuối đường Phạm Ngũ Lão)	Km 18(Km 17ĐT681)	18	16	2	13	10	13	16		20	
6	Đường Tuy đức- kiên đức (ĐT688)	Km0(Tuy đức)	Km36 (Kiên đức)	36	34	2	13	13	13	16		20	
7	Đường tỉnh lộ 7(ĐT 687)	Km 0(Km 48Qlô 27)	Km 13(Xã Linh Cường)	13	13		10	10	10				
8	Đường tỉnh lộ 8(ĐT688)	Km 0(Cuối đường Phan chu Trinh)	Km 41(Xã Păng Prang)	41									
8.1	Đoạn	Km 0	Km 16TT(CùMga)	16		16	18	13	13	16		20	
8.2	Đoạn	Km 16	Km 41	25	22,5	2,5	10		13	16		16	
9	Đường Phước An - khuê ngọc điển(ĐT 689)	Km 0(Km 121Qlô 26)	Km 27(Km 15,1 ĐT 692)	27	20	7	18	13	13	16			
10	Đường YangReh- buôn choá(ĐT 692)	Km 0(Km 29,93 Qlô 27)	Km 53(Xã Yang mao)	53									
10.1	Đoạn	Km 0	Km 15	15			18	13	13	20		20	
10.2	Đoạn	Km 15	Km 53	38	38	38	13	10	10	13		16	
11	Đường MaDak- Buôn ba (ĐT 693)	Km 0(Km 65 QL 26)	Km 28 (Buôn Ba)	28	28		10	10	13	16		16	
12	Đường Buôn Hố- Tam giang (ĐT 694)	Km 0(TT Buôn Hố)	Km 28 (Tam Giang)	28									
12.1	Đoạn	Km 0	Km 11	11		11	18	13	13	16		18	
12.2	Đoạn	Km 11	Km 28	17	17	17	13	10	10	13			
13	Đường BKLôt- B Triết(ĐT 690)	Km 0(Km 17,8QL 27)	Km 20,5ĐT 682	20,5	20,5		13	10	13	16		16	
14	Đường Gia nghĩa- Đức xuyên (ĐT695)	Km 0 (TT Gia Nghĩa)	Km 68 (Xã Q. phú)	68	68	68	13	13	13	16		20	
15	Đường tỉnh lộ 7 kép (ĐT 687 B)	Km 0 (TT EaHleo)	Km 28 (Ranh giới tỉnh Gia Lai)	28	26	26	13	8	10				
16	Đường T 15 (ChưMạnh - Đồn 2)	Km0 (Km53 ĐT 681)	Km 40 (Đồn 2)	40	40		13	13	13	16		20	

II. Tải trọng giới hạn cầu đường mùa mưa :

Vào mùa mưa bão, trong thời gian từ tháng 5 đến tháng 11 hàng năm, sức chịu tải của cầu đường có thể bị giảm yếu; Để đảm bảo an toàn cho hệ thống cầu đường cũng như phương tiện giao thông, UBND tỉnh giao cho Sở Giao thông Vận tải căn cứ tình hình thực tế, có thông báo quy định về tải trọng, loại xe được phép lưu thông trên từng tuyến cho phù hợp với khả năng chịu tải thực tế của cầu đường.

III. Đối với xe đặc biệt :

1. Các quy định trên đây không áp dụng đối với các loại xe cứu hoả, cứu thương, cứu nạn, xe công an, xe quân đội chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

2. Đối với các loại xe quá khổ, quá tải, xe bánh xích áp dụng theo Thông tư số 112/1998/TT-BGTVT ngày 29/4/1998 của Bộ Giao thông Vận tải về việc hướng dẫn quản lý và cấp phép lưu hành đặc biệt. Sở Giao thông Vận tải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao hướng dẫn triển khai thực hiện.

IV. Tổ chức thực hiện :

1. Giao cho Giám đốc Sở Giao thông Vận tải thực hiện :

- Kiểm tra các tuyến và bổ sung ngay biển báo hiệu tải trọng thực tế của cầu đường và biển thông báo sự cố cầu đường do mưa bão gây ra (nếu có), công trình đang sửa chữa, khắc phục.

- Thường xuyên bố trí lực lượng thanh tra giao thông kiểm tra trên tuyến.

- Chủ động phối hợp với UBND huyện, thành phố và các ngành liên quan tổ chức tuần tra lưu động trên tuyến.

- Phổ biến quy định này cho các đơn vị vận tải và nhân dân biết thực hiện.

- Kiểm tra theo dõi, đánh giá tình hình đường sá thường xuyên để đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung tải trọng cầu đường cho đúng với hiện trạng kịp thời.

2. Các cơ quan thông tin, truyền thanh truyền hình dành thời gian thích hợp để phổ biến nội dung (tóm tắt) quy định này.

3. Các trường hợp vi phạm tải trọng giới hạn cầu đường tại quy định này, tùy mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước và phải bồi thường toàn bộ các thiệt hại do vi phạm gây ra.